

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra công tác chấm thi và xét công nhận tốt nghiệp Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2021-Đợt 2

Thực hiện Quyết định số 995/QĐ-SGDĐT ngày 06/8/2021 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thanh tra công tác chấm thi và xét công nhận tốt nghiệp Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2021-Đợt 2, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Ban Làm phách, Ban Chấm thi tự luận, Ban Chấm thi trắc nghiệm và các Ban của Hội đồng thi (HĐT) có liên quan từ ngày 08/8/2021 đến ngày 18/8/2021.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 19/8/2021 của Trưởng Đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Sở GDĐT tổ chức thi đợt 2 Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2021 tại tỉnh Quảng Ngãi có 1.331 thí sinh đăng ký tham dự kỳ thi (*kể cả 16 thí sinh các tỉnh khác gửi thi tại Quảng Ngãi*) với 1.138 bài thi Ngữ văn, 1.131 bài thi Toán, 368 bài thi KHTN, 782 bài thi KHXH, 1.000 bài thi tiếng Anh; trong đó, 164 thí sinh có nguyện vọng xét đặc cách tốt nghiệp. Có 99 cán bộ, giáo viên, nhân viên được điều động tham gia công tác làm phách, chấm thi và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác chuẩn bị

a) Đối với việc làm phách

- Việc tiếp nhận, ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức làm phách, thanh tra, kiểm tra công tác làm phách đầy đủ; chuẩn bị, kết nối hệ thống máy móc, thiết bị, các biện pháp an ninh, an toàn trong việc làm phách đảm bảo.

- Khu vực làm phách và các phòng làm việc của Ban Làm phách được cách ly triệt để đúng Quy chế thi.

- Thành lập Ban Làm phách có 09 người, đầy đủ các thành phần và có phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Làm phách (*Quyết định số 27/QĐ-SGDĐT ngày 30/7/2021 của Giám đốc Sở GDĐT*).

b) Đối với việc chấm thi tự luận

- Tiếp nhận, ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức chấm thi tự luận; thanh tra, kiểm tra công tác chấm thi tự luận đầy đủ.

- Khu vực chấm thi và các phòng làm việc của Ban Chấm thi tự luận: Đảm bảo, an toàn, đúng Quy chế thi.

- Chuẩn bị, kết nối hệ thống máy móc, thiết bị, các biện pháp an ninh, an toàn trong việc chấm thi tự luận đảm bảo; bố trí, quản lý camera an ninh giám sát ghi hình tại phòng bảo quản bài thi, phòng chấm thi đảm bảo, đúng quy định; đồng thời, bố trí các tủ/thùng bảo quản bài thi, tủ/thùng để điện thoại và vật dụng cá nhân không được phép mang vào phòng chấm bài thi.

- Ban Chấm thi tự luận có 47 người, đầy đủ các thành phần và có phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chấm thi tự luận (*Quyết định số 946/QĐ-SGDĐT ngày 30/7/2021 của Giám đốc Sở GDĐT*); đăng ký mẫu chữ ký của cán bộ chấm thi (CBChT) tự luận, đóng túi và niêm phong đúng Quy chế thi.

- Thực hiện quy trình bảo quản bài thi tại phòng chấm thi tự luận theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Quy chế thi.

c) Đối với việc chấm thi trắc nghiệm

- Việc tiếp nhận, ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức chấm thi trắc nghiệm, thanh tra, kiểm tra công tác chấm thi trắc nghiệm đầy đủ.

- Khu vực chấm thi và phòng làm việc của Ban Chấm thi trắc nghiệm đảm bảo, an toàn, đúng Quy chế thi.

- Chuẩn bị, kết nối hệ thống máy móc, thiết bị đầy đủ; các biện pháp an ninh, an toàn trong việc chấm thi trắc nghiệm (*máy chủ, máy trạm, máy scan, mạng cục bộ*) đảm bảo; bố trí, quản lý camera an ninh giám sát ghi hình tại phòng bảo quản bài thi, phòng chấm thi đảm bảo; đồng thời, bố trí các tủ/thùng bảo quản bài thi, tủ/thùng để điện thoại và vật dụng cá nhân không được phép mang vào phòng chấm bài thi.

- Ban Chấm thi trắc nghiệm có 17 người, đầy đủ các thành phần và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chấm thi trắc nghiệm (*Quyết định số 945/QĐ-SGDĐT ngày 30/7/2021 của Giám đốc Sở GDĐT*); tổ chức thực hiện chấm thi trắc nghiệm theo Quy chế thi (*phân công cán bộ ghi nhật ký, lập biên bản các công việc thực hiện trong quá trình chấm bài thi trắc nghiệm,...*); Trưởng ban Chấm thi trắc nghiệm tiếp nhận mã khóa Phần mềm từ Bộ GDĐT, danh sách thí sinh và danh sách các Điểm thi trong các tệp tin Excel từ HĐT, lưu tất cả vào đĩa CD/DVD (*gọi chung là đĩa CD*) để mang vào khu vực chấm thi trắc nghiệm; đặc biệt, tổ chức cho các thành viên Ban Chấm thi trắc nghiệm nghiên cứu tài liệu Hướng dẫn cài đặt và chuẩn bị chi tiết được tích hợp trong Phần mềm Chấm thi trắc nghiệm tại mục Trợ giúp/Hướng dẫn sử dụng.

- Tiếp nhận các túi bài thi từ Ban Thư ký HĐT trong tình trạng nguyên niêm phong của từng Điểm thi; thực hiện quy trình bảo quản bài thi tại phòng chấm thi trắc nghiệm theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Quy chế thi.

- Đăng ký mẫu chữ ký của cán bộ chấm thi trắc nghiệm, đóng túi và niêm phong đúng Quy chế thi.

d) Đối với việc xét công nhận tốt nghiệp

- Thành lập Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp có 26 người, đầy đủ các thành phần và có phân công nhiệm vụ cho các thành viên (*Quyết định số 1021/QĐ-SGDĐT ngày 16/8/2021 của Sở GDĐT*).

- Tổ chức kiểm tra, rà soát các trường hợp miễn thi các bài thi trong xét công nhận tốt nghiệp; những trường hợp miễn thi tất cả các bài thi của Kỳ thi tốt nghiệp THPT; những trường hợp được bảo lưu điểm thi, được cộng điểm ưu tiên, khuyến khích, đặc cách tốt nghiệp,...

2. Tổ chức thực hiện

a) Đối với việc làm phách

- Từ ngày 08/8/2021-10/8/2021, Ban Làm phách bài thi tự luận được cách ly triệt để theo quy định; Trưởng ban Làm phách trực tiếp thực hiện gieo phách 1 vòng trên Phần mềm Hỗ trợ chấm thi của Bộ GDĐT trong khu vực cách ly dưới sự chứng kiến của thanh tra; đồng thời, in các bảng hướng dẫn dồn túi chấm, biểu đối chiếu số phách - số báo danh; các biểu mẫu in từ phần mềm được đóng túi niêm phong ngay sau khi in xong trước sự chứng kiến của thanh tra,...

- Việc dồn túi, đánh phách, cắt phách và niêm phong túi chấm theo đúng tiến độ, đúng quy trình; đầu phách được bó lại theo từng túi phách ghi rõ số bài, số tờ đầu phách và được đóng gói, niêm phong; ngoài bì ghi rõ đầu phách của các túi bài thi tương ứng.

- Ban Làm phách xuất dữ liệu từ phần mềm ra 02 đĩa CD dữ liệu phục vụ việc nhập điểm, 02 đĩa CD dữ liệu thông tin của thí sinh kèm số phách để phục vụ công tác khớp phách (*sau khi đã chấm xong bài thi tự luận và được Chủ tịch Hội đồng thi và Trưởng ban Chấm thi xác nhận bằng văn bản*), niêm phong và bàn giao cho Trưởng ban Thư ký HĐT theo đúng Quy chế thi. Việc xuất dữ liệu và niêm phong các đĩa CD được thực hiện dưới sự chứng kiến của Lãnh đạo Ban Làm phách, thanh tra.

- Việc bảo quản và bàn giao bài thi đã đánh phách, đĩa CD dữ liệu phục vụ nhập điểm, đầu phách, đĩa CD dữ liệu thông tin của thí sinh kèm số phách để phục vụ công tác khớp phách cho Trưởng Ban thư ký HĐT thực hiện đúng Quy chế.

b) Đối với việc chấm thi tự luận

- Toàn bộ CBChT và cán bộ chấm kiểm tra bài thi tự luận tại Ban Chấm thi tự luận tham gia quán triệt Quy chế thi, thảo luận Hướng dẫn chấm và chấm chung 10 bài thi tự luận để thống nhất cách áp dụng hướng dẫn chấm, đáp ứng yêu cầu chấm thi nghiêm túc, khách quan, công bằng của Quy chế thi và bảo đảm tiến độ, chất lượng chấm thi.

- Tổ trưởng Tổ chấm thi tổ chức bốc thăm để giao túi bài thi cho các CBChT thuộc Tổ chấm thi do mình quản lý.

- CBChT khi nhận túi bài thi đã kiểm tra niêm phong, kiểm tra số lượng và tình trạng của các bài thi/tờ giấy thi trong túi bài thi theo đúng quy định.

- Mỗi bài thi tự luận được 02 CBChT chấm độc lập; bố trí CBChT chấm lần thứ nhất và chấm lần thứ hai tại 2 phòng chấm thi riêng biệt; khi chấm xong túi bài thi được giao, CBChT kiểm đếm lại các bài thi/tờ giấy thi trong túi; kiểm tra thông tin trên túi bài thi (*Môn thi/Bài thi, Túi số/Mã túi, số bài thi, số tờ giấy thi*) rồi bàn giao cho Tổ trưởng Tổ chấm thi.

- Vào cuối mỗi buổi chấm thi: Tổ trưởng Tổ chấm thi bàn giao túi bài thi cho Ban Thư ký HĐT, khi bàn giao đã kiểm đếm các bài thi/tờ giấy thi, kiểm tra thông tin trên túi bài thi và niêm phong, trên nhãn niêm phong có chữ ký của Tổ trưởng Tổ chấm thi và Thư ký HĐT; các túi bài thi chưa chấm xong được CBChT niêm phong và bàn giao cho Tổ trưởng Tổ chấm thi để chuyển cho Ban Thư ký HĐT bảo quản cho đến khi bắt đầu buổi chấm thi tiếp theo.

- Thực hiện đúng Quy chế việc chấm thi theo 2 vòng độc lập, ghi Phiếu chấm cá nhân, ghi điểm của CBChT, thứ tự việc ghi điểm của CBChT và Thư ký trên Phiếu ghi điểm;

- Trưởng môn chấm thi, Tổ trưởng Tổ chấm thi kiểm tra, giám sát các CBChT trong Tổ chấm thi theo quy định.

- Thực hiện đúng quy chế việc thảo luận thống nhất điểm của hai CBChT, việc quyết định điểm, ghi điểm của Trưởng môn chấm thi, việc xử lý các trường hợp bài thi phải chấm 3 lần, việc ghi biên bản kết luận kết quả chấm chung.

- Số lượng bài chấm thi tự luận: 1.138 (*môn Ngữ văn*).

- Chấm kiểm tra bài thi tự luận:

+ Số lượng, thành phần và phân công nhiệm vụ của Tổ Chấm kiểm tra bài thi tự luận (*01 Tổ trưởng và có 03 thành viên*) thực hiện nhiệm vụ chấm kiểm tra các bài thi, bắt đầu từ ngày 09/8/2021 đúng với quy định tại Điều 30 Quy chế thi.

+ Nghiên cứu, thảo luận đáp án, biểu điểm của Tổ Chấm kiểm tra: Tổ Chấm kiểm tra tham gia quán triệt Quy chế thi, thảo luận Hướng dẫn chấm và chấm chung 10 bài thi tự luận với các thành viên Ban Chấm thi tự luận để thống nhất cách áp dụng hướng dẫn chấm, đáp ứng yêu cầu chấm thi nghiêm túc, khách quan, công bằng của Quy chế thi và bảo đảm tiến độ, chất lượng chấm thi.

+ Việc bàn giao bài thi cho Tổ Chấm kiểm tra để thực hiện chấm kiểm tra được thực hiện nghiêm túc theo đúng Quy chế thi.

+ Kết quả chấm kiểm tra: Tổng số bài chấm kiểm tra 84/1.138 bài, đạt tỷ lệ 7,38% (*ít nhất 5% quy định tại điểm a khoản 2 Điều 30 Quy chế thi*).

- Việc nhập điểm: Tổ nhập điểm thuộc Ban Thư ký HĐT và được chia thành 02 nhóm (*trong đó, mỗi nhóm có nhóm trưởng kiêm quản trị nhập điểm*), in Biên bản chấm thi (*Biểu số 4*) từ phần mềm Hỗ trợ chấm thi, thực hiện nghiêm túc quy trình giao, nhận và ghi điểm; đồng thời, tổ chức nhập điểm, đối sánh, kiểm tra, đối chiếu, ký xác nhận, khóa chức năng nhập điểm bài thi tự luận theo đúng Quy chế thi.

- Khớp phách: Được thực hiện đúng quy định, số lượng bài được khớp phách là 1.138/1.138, đạt tỷ lệ 100%.

c) Đối với việc chấm thi trắc nghiệm

- Việc đóng mở niêm phong phòng, tủ chứa bài thi: Phòng chứa bài thi, tủ, thùng hoặc các vật dụng chứa túi bài thi an toàn, chắc chắn, được khóa và niêm phong, trên nhãn niêm phong có đủ chữ ký của người giữ chìa khóa, thanh tra và công an. Chìa khóa cửa các phòng chứa bài thi do Phó Trưởng Ban Chấm thi

trắc nghiệm giữ; chìa khóa của tủ, thùng hoặc các vật dụng chứa túi bài thi trắc nghiệm do Tổ trưởng Tổ thư ký Ban Chấm thi trắc nghiệm giữ. Khi đóng, mở phòng chứa bài thi, phòng chấm bài thi và tủ, thùng hoặc các vật dụng chứa túi bài thi đều có sự chứng kiến của công an, thanh tra và ghi nhật ký đầy đủ.

- Việc đối chiếu chữ ký mẫu và chữ ký trên túi bài thi: Thực hiện nghiêm túc.

- Ngày 09/8/2021, quét Phiếu TLTN (*thực hiện theo từng phòng thi; cắt miệng túi bài thi; kiểm đếm, đối chiếu với số Phiếu TLTN ghi trên túi bài thi và Phiếu thu bài*); chuyển Phiếu TLTN cho cán bộ kỹ thuật nạp vào máy quét; kiểm đếm, đóng lại túi và niêm phong đúng Quy chế. Số lượng Phiếu TLTN được quét: Toán 1.131 phiếu, KHTN 368 phiếu, KHXX 782 phiếu, Tiếng Anh 1.000 phiếu.

- Sau khi kết thúc việc quét Phiếu TLTN, Ban Chấm thi trắc nghiệm tiến hành sao lưu toàn bộ dữ liệu ảnh quét (*đã được mã hóa*) ra đĩa (CD0); niêm phong, bàn giao cho Chủ tịch HĐT và Trưởng Ban Chấm thi trắc nghiệm lưu trữ, gửi về Bộ GDĐT đúng Quy chế thi.

- Nhận dạng ảnh quét: Chuyển dữ liệu ảnh bài làm của thí sinh thành kết quả dưới dạng văn bản (*text*) đã được mã hóa, xuất toàn bộ dữ liệu đã nhận dạng (*dạng văn bản đã mã hóa*) và ghi ra đĩa (CD1), niêm phong, bàn giao cho Chủ tịch HĐT và Trưởng Ban Chấm thi trắc nghiệm lưu trữ, gửi về Bộ GDĐT theo đúng Quy chế thi.

- Từ ngày 09/8/2021-10/8/2021: Sửa lỗi kỹ thuật của bài thi, ghi biên bản sửa lỗi; bàn giao cho Trưởng Ban Chấm thi trắc nghiệm; xuất toàn bộ dữ liệu đã nhận dạng sau khi đã sửa tất cả các lỗi (*dạng văn bản đã mã hóa*) và ghi đĩa (CD2); niêm phong, bàn giao cho Chủ tịch HĐT và Trưởng Ban Chấm thi trắc nghiệm lưu trữ, gửi về Bộ GDĐT đúng Quy chế thi.

- Ngày 13/8/2021: Mở niêm phong Đĩa dữ liệu đáp án của Bộ GDĐT, nạp dữ liệu chấm từ Đĩa dữ liệu vào Phần mềm Chấm thi trắc nghiệm, thực hiện chức năng chấm điểm của Phần mềm Chấm thi trắc nghiệm, xuất toàn bộ dữ liệu xử lý và kết quả chấm thi trắc nghiệm chính thức (*đã mã hóa*) từ Phần mềm Chấm thi trắc nghiệm và ghi đĩa (CD3), niêm phong, bàn giao cho Chủ tịch HĐT và Trưởng Ban Chấm thi trắc nghiệm lưu trữ, gửi về Bộ GDĐT đúng Quy chế thi.

- Niêm phong máy chủ chứa dữ liệu chấm thi trắc nghiệm và các máy tính đã được sử dụng để chấm thi.

- Thực hiện đúng Quy chế việc nhập điểm và quản lý điểm bài thi, nhận đĩa kết quả chấm thi (*được xuất từ Phần mềm Chấm thi trắc nghiệm*), việc sử dụng chức năng của Phần mềm Hỗ trợ chấm thi trong Hệ thống quản lý thi tốt nghiệp THPT năm 2021 (*Hệ thống QLT*) của Bộ GDĐT để nhập (*import*) điểm từ đĩa kết quả chấm thi vào máy tính.

d) Đối với việc xét công nhận tốt nghiệp

Ngày 18/8/2021: Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp THPT năm 2021 (*đợt 2*) của tỉnh Quảng Ngãi đã tiến hành xét tốt công nhận nghiệp THPT cho các thí sinh dự thi đợt 2 Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2021, kết quả cụ thể như sau:

+ Tổng số thí sinh dự thi: 1.315 thí sinh đăng ký tham dự kỳ thi (*không tính 16 thí sinh các tỉnh khác gửi thi tại Quảng Ngãi*), trong đó, số thí sinh đặc cách: 164 thí sinh.

+ Tỷ lệ thí sinh đỗ tốt nghiệp THPT: 96,35%.

- Công bố chính thức Danh sách tốt nghiệp THPT năm 2021-Đợt 2 và gửi dữ liệu báo cáo về Bộ GDĐT theo quy định.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Công tác chuẩn bị: Tiếp nhận, ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức làm phách, chấm thi và xét công nhận tốt nghiệp đầy đủ; chuẩn bị tốt các điều kiện, cơ sở vật chất, trang thiết bị, các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn trong việc làm phách, chấm thi và xét công nhận tốt nghiệp. Xây dựng Kế hoạch chi tiết, phương án nhân sự tham gia các công việc của làm phách, chấm thi và xét công nhận tốt nghiệp đúng quy định.

- Công tác làm phách: Ban Làm phách bài thi tự luận được cách ly triệt để, thực hiện quy trình làm phách đảm bảo đúng Quy chế thi.

- Công tác chấm thi: Thực hiện nghiêm túc về công tác chấm thi tự luận và trắc nghiệm theo Quy chế thi.

- Công tác xét công nhận tốt nghiệp: Thực hiện đúng Quy chế thi.

2. Tồn tại, khó khăn: Không.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ: Không./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GDĐT;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng chức năng thuộc Sở GDĐT;
- Công thông tin điện tử Sở GDĐT;
- Hiệu trưởng các trường THPT;
- Lưu: VT, Hồ sơ Đoàn TTr, TTr.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thái